

Số: 260 /VSDTTU- KHQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2023.

V/v: mời cung cấp báo giá.

THƯ MỜI BÁO GIÁ
Phục vụ công tác mua sắm vắc xin, sinh phẩm y tế năm 2023

Kính gửi: Quý Công ty

Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương xin gửi tới các Quý Công ty/đơn vị lời chào trân trọng.

Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương có nhu cầu mua một số loại vắc xin, sinh phẩm y tế theo danh mục chi tiết trong phụ lục 1 đính kèm.

Để có căn cứ xây dựng giá kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Viện kính đề nghị các Quý Công ty/đơn vị quan tâm và có khả năng cung ứng các loại vắc xin, sinh phẩm y tế này gửi báo giá sản phẩm của Quý Công ty theo mẫu báo giá tại phụ lục 2.

Báo giá xin gửi qua đường văn thư về Viện theo thông tin sau:

Địa điểm nhận báo giá: Phòng Kế hoạch - Hợp tác quốc tế, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương, số 1 Yecxanh, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Thời gian nhận báo giá: từ ngày 15 /02/2023 đến ngày 24 /02/2023.

Yêu cầu hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

1. Thư chào giá theo mẫu báo giá tại phụ lục 2 đính kèm.
2. Catalog, tính năng kỹ thuật chi tiết của hàng hóa và các tài liệu làm căn cứ phân nhóm thuốc theo quy định tại Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập và các quy định hiện hành.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty/đơn vị.

Nơi gửi:

- Như trên;
- Website Viện VSDTTU;
- Lưu VT, KHQT.

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN
VỆ SINH DỊCH TỄ
TRUNG ƯƠNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Trần Như Dương

PHỤ LỤC 01

DANH MỤC VẮC XIN, SINH PHẨM Y TẾ ĐỀ NGHỊ CUNG CẤP BẢO GIÁ
(Kèm theo công văn số 260 /VSDTTU-KHQT ngày 15 tháng 02 năm 2023)

TT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bảo chế	Đơn vị tính	Số lượng
1	Vắc xin phối hợp phòng Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván	1	Mỗi liều chứa: Giải độc tố bạch hầu $\geq 2\text{IU}$; Giải độc tố uốn ván $\geq 20\text{IU}$; Giải độc tố ho gà 8 μg ; Filamentous Haemagglutinin 8 μg ; Pertactin 2,5 μg	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp/ Liều	200
2	Vắc xin phối hợp phòng 6 bệnh: Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván - Bại liệt - Hib và Viêm gan B	1	Sau khi hoàn nguyên, mỗi liều chứa: Biến độc tố bạch hầu $\geq 30\text{IU}$; Biến độc tố uốn ván $\geq 40\text{IU}$; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố ho gà (PT) 25mcg và ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA) 25mcg và Pertactin (PRN) 8mcg; Kháng nguyên bề mặt virus viêm gan B (HBV) 10mcg; Virus bại liệt týp 1 bất hoạt (chủng Mahoney) 40 DU; Virus bại liệt týp 2 bất hoạt (chủng MEF-1) 8 DU; Virus bại liệt týp 3 bất hoạt (chủng Saukett) 32 DU; Polysaccharide của Haemophilus influenza týp b 10 mcg cộng hợp với 25 mcg giải độc tố uốn ván như protein chất mang (PRP-TT).	Tiêm	Thuốc tiêm	Liều	1.100
3	Vắc xin Polysaccharide phết cầu liên hợp với protein D của Haemophilus influenzae không định týp	1	Mỗi liều chứa: 1 mcg polysaccharide của các týp huyết thanh 1 ^{1,2} , 5 ^{1,2} , 6B ^{1,2} , 7F ^{1,2} , 9V ^{1,2} , 14 ^{1,2} , 23F ^{1,2} và 3 mcg của các týp huyết thanh 4 ^{1,2} , 18C ^{1,3} , 19F ^{1,4}	Tiêm	Thuốc tiêm	Liều	1.100

4	Vắc xin phòng Ung thư cổ tử cung	Protein L1 HPV6; protein L1 HPV11; protein L1 HPV16; protein L1 HPV18.	1	Mỗi liều chứa: 20mcg protein L1 HPV6; 40mcg protein L1 HPV11; 40mcg protein L1 HPV16; 20mcg protein L1 HPV18.	Tiêm	Thuốc tiêm	Liều	650
5	Vắc xin phối hợp phòng 3 bệnh: Sởi - Quai bị - Rubella.	Virus sởi sống, giảm độc lực(chủng Schwarz); Virus quai bị sống, giảm độc lực(chủng RIT4385); Virus rubella sống, giảm độc lực(chủng Wistar RA 27/3).	5	Virus sởi sống, giảm độc lực (chủng Schwarz) $\geq 10^{3,0}$ CCID ₅₀ ; Virus quai bị sống, giảm độc lực (chủng RIT 4385) $\geq 10^{3,7}$ CCID ₅₀ ; Virus rubella sống, giảm độc lực (chủng Wistar RA 27/3) $\geq 10^{3,0}$ CCID ₅₀	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp/ Liều	500
6	Vắc xin phòng đại	Virus đại bất hoạt (chủng Wistar PM/WI 38 1503-3 M).	1	Sau khi hoàn nguyên, mỗi liều: Virus đại bất hoạt (chủng Wistar PM/WI 38 1503-3 M) $\geq 2,5$ IU.	Tiêm	Thuốc tiêm	Liều	1.500
7	Vắc xin phối hợp phòng 4 bệnh: Bạch hầu- Ho gà- Uốn ván - Bại liệt	Giải độc tố bạch hầu; Giải độc tố uốn ván; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố (PTxd) và ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA); Virus bại liệt tít 1 bất hoạt; Virus bại liệt tít 2 bất hoạt; Virus bại liệt tít 3 bất hoạt	1	Mỗi liều chứa: Giải độc tố bạch hầu ≥ 30 IU; Giải độc tố uốn ván ≥ 40 IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố (PTxd) 25mcg và ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA) 25mcg; Virus bại liệt tít 1 bất hoạt 40 D.U; Virus bại liệt tít 2 bất hoạt 8 D.U; Virus bại liệt tít 3 bất hoạt 32 D.U	Tiêm	Thuốc tiêm	Liều	200
8	Vắc xin phòng Viêm não Nhật Bản	Virus Viêm não Nhật Bản chủng SA 14-14-2 tái tổ hợp, sống, giảm độc lực	5	Sau khi hoàn nguyên, mỗi liều chứa: Virus Viêm não Nhật Bản chủng SA 14-14-2 tái tổ hợp, sống, giảm độc lực 4,0-5,8 log PFU	Tiêm	Thuốc tiêm	Liều	500

9	Vắc xin phối hợp phòng 6 bệnh: Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván - Bại liệt - Hib và Viêm gan B	Giải độc tố bạch hầu; Giải độc tố uốn ván; Kháng nguyên Bordetella pertussis; Giải độc tố ho gà (PT); Ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA); Virus bại liệt (bất hoạt); Typ 1 (Mahoney), Typ 2 (MEF-1), Typ 3 (Saukett); Kháng nguyên bề mặt viêm gan B; Polysaccharide của Haemophilus influenzae typ b (Polyribosylribitol Phosphate) cộng hợp với protein uốn ván.	1	Mỗi liều chứa: Giải độc tố bạch hầu hầu không dưới 20IU; Giải độc tố uốn ván không dưới 40IU; Kháng nguyên Bordetella pertussis: Giải độc tố ho gà (PT) 25mcg; Ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA) 25mcg; Virus bại liệt (bất hoạt): Typ 1 (Mahoney): 40 đơn vị kháng nguyên D, Typ 2 (MEF-1): 8 đơn vị kháng nguyên D, Typ 3 (Saukett): 32 đơn vị kháng nguyên D; Kháng nguyên bề mặt viêm gan B: 10mcg; Polysaccharide của Haemophilus influenzae typ b (Polyribosylribitol Phosphate): 12mcg cộng hợp với protein uốn ván 22-36mcg	Tiêm	Thuốc tiêm	Liều	1.300
---	--	--	---	--	------	------------	------	-------

(Kèm theo công văn số /VSDTTU-KHQT ngày tháng năm 2023)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.

Kính gửi: Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương

Căn cứ thông báo mời báo giá ngày.....tháng.....năm.....của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương và khả năng cung ứng của công ty, chúng tôi xin gửi tới Quý Viện bảng Báo giá các mặt hàng như sau:

[illegible]

Giá báo trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, giao hàng tại Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, chi phí, lệ phí khác.

8

Các điều khoản: Địa điểm giao hàng, Thời gian giao hàng, phương thức thanh toán...

Hiệu lực của báo giá: trong vòng..... ngày kể từ ngày ký.

Hà Nội, ngày...tháng...năm 2023

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY

(Ký tên, đóng dấu)

Đối với vắc xin, sinh phẩm y tế, đề nghị Quý Công ty phân nhóm và gửi kèm hồ sơ chứng minh, phân nhóm theo quy định tại Thông tư 15/2019/TT-BYT ban hành ngày 11/07/2019 của Bộ Y tế và các quy định hiện hành và chịu trách nhiệm về các tài liệu làm căn cứ phân loại trên.

(1) Giấy đăng ký lưu hành hoặc GPNK: Ghi rõ số giấy đăng ký lưu hành của thuốc hoặc số giấy phép nhập khẩu.

(2) Đơn vị tính: Tính theo đơn vị tính nhỏ nhất (viên, ống, lọ, tuýp, gói, chai...).

(3) Giá kê khai, Đơn giá kê hoạch: Tính theo Đồng Việt Nam (VND), đã có thuế giá trị gia tăng (VAT).

(4) Đơn giá kê hoạch là giá giao thuốc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.